



Số: 2925/BC-BIDV

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

### Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

##### 1. Môi trường kinh doanh năm 2025

Trong bối cảnh chịu tác động kép từ tình hình kinh tế chính trị thế giới diễn biến phức tạp và tình hình thiên tai trong nước, Việt Nam đã kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, hoàn thành đồng bộ 15/15 chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2025, trong đó GDP tăng 8,02%; CPI kiểm soát ở mức 3,31%.

Ngân hàng Nhà nước điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường trong và ngoài nước, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Hệ thống pháp luật về tiền tệ ngân hàng được chú trọng hoàn thiện, bám sát yêu cầu thực tiễn, đáp ứng chuẩn mực, thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao an toàn hệ thống.

##### 2. Kết quả hoạt động kinh doanh của BIDV năm 2025

Với sự chủ động, quyết tâm phát huy tối đa mọi nguồn lực, triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp, hoạt động kinh doanh của BIDV diễn ra an toàn, thông suốt, hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do NHNN và Đại hội đồng cổ đông giao. Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng, %

| TT | Chỉ tiêu                             | TH 2024   | Kế hoạch 2025 tại NQ ĐHĐCĐ                               | TH 31/12/2025 |       | Đánh giá so với Kế hoạch |
|----|--------------------------------------|-----------|--|---------------|-------|--------------------------|
|    |                                      |           |  | Tuyệt đối     | % TT  |                          |
| 1  | Tổng tài sản                         | 2.709.397 |  | 3.265.519     | 20,5% |                          |
| 2  | Huy động vốn từ tổ chức dân cư       | 2.135.271 | Điều hành phù hợp, sử dụng vốn đảm bảo an toàn, hiệu quả | 2.427.835     | 13,7% |                          |
| 3  | Dư nợ tín dụng                       | 2.018.950 | Điều hành theo giới hạn NHNN giao                        | 2.324.935     | 15,2% | Đạt KH                   |
| 4  | Tỷ lệ nợ xấu                         | 1,27%     | ≤ 1,6%   | 1,26%         |       | Đảm bảo                  |
| 5  | Lợi nhuận trước thuế riêng ngân hàng | 30.698    | 32.000   | 35.509        | 15,7% | Vượt KH                  |

Ghi chú:

- Nguồn số liệu: Theo báo cáo tài chính riêng lẻ BIDV năm 2024, 2025 đã được kiểm toán.

**2.1. Quy mô tăng trưởng bền vững duy trì vị thế dẫn đầu thị trường, chất lượng tài sản được cải thiện:**



- **Tổng tài sản đạt 3.265.519 tỷ đồng**, tăng 20,5% so với năm 2024, Là ngân hàng đầu tiên vượt mốc 3 triệu tỷ; khẳng định vị thế ngân hàng thương mại cổ phần có quy mô tổng tài sản lớn nhất tại Việt Nam.

- **Nguồn vốn huy động<sup>1</sup> đạt 3.052.107 tỷ đồng**, trong đó huy động vốn tổ chức kinh tế, dân cư đạt **2.427.835 tỷ đồng**, tăng 13,7% so với năm 2024. Huy động vốn được điều hành phù hợp với bối cảnh chung của thị trường, diễn biến tăng trưởng tín dụng, đảm bảo an toàn - hiệu quả.

- **Tổng dư nợ tín dụng và đầu tư<sup>2</sup> đạt 3.098.740 tỷ đồng**, trong đó dư nợ tín dụng đạt **2.324.935 tỷ đồng**, tăng 15,2% so với năm 2024, chiếm 12,5% dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế, tập trung vào các lĩnh vực sản xuất, ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của NHNN và định hướng KHKD của BIDV.

- **Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN** kiểm soát ở mức 1,26%, đảm bảo theo đúng mục tiêu định hướng của NHNN ( $\leq 1,6\%$ ).

**2.2. Các chỉ tiêu hiệu quả gia tăng, hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025; an toàn hoạt động của hệ thống được đảm bảo:**

- **Tổng thu nhập hoạt động đạt 86.330 tỷ đồng**, tăng 12,1% so với năm 2024

- **Chi phí hoạt động ở mức 28.248 tỷ đồng**, kiểm soát tốc độ tăng trưởng chi phí thấp hơn nhiều so với tốc độ tăng thu nhập trong đó tập trung vào các hoạt động thúc đẩy kinh doanh, chương trình chuyển đổi số và các dự án đầu tư trọng điểm. Tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập (CIR) giảm mạnh 0,78 điểm % so với năm 2024 và ở mức thấp so với thông lệ ( $\leq 45\%$ ).

- **Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ năm 2025 đạt 35.509 tỷ đồng**, tăng 15,7% so với năm 2024, hoàn thành vượt 11% kế hoạch (32.000 tỷ đồng). Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 đạt **37.788 tỷ đồng**, tăng 17,8% so với năm 2024. **Trích DPRR đầy đủ** theo quy định.

- ROE đạt 19%; Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) riêng lẻ đạt 9,05%; Tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) khối NHTM đạt 81,81%; Các chỉ tiêu an toàn khác đáp ứng theo quy định của NHNN.

**2.3. Hoạt động của các công ty con, công ty liên doanh, liên kết ghi nhận kết quả tích cực trong bối cảnh môi trường kinh doanh gặp khó khăn:**

- Lợi nhuận trước thuế của Khối công ty con năm 2025 đạt **1.533 tỷ đồng** tăng 25,8% so với năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế Khối liên doanh, liên kết ghi nhận kết quả tích cực đạt **4.447 tỷ đồng**, tăng 315% so với năm 2024.

<sup>1</sup> Tổng nguồn vốn huy động gồm Tiền gửi khách hàng, Phát hành giấy tờ có giá, Các khoản nợ Chính Phủ và NHNN, Tiền gửi và vay các TCTD khác, Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư cho vay mà TCTD chịu rủi ro

<sup>2</sup> Tổng dư nợ tín dụng và đầu tư gồm Cho vay khách hàng; Tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác; Chứng khoán kinh doanh, chứng khoán đầu tư; Góp vốn đầu tư dài hạn; Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác.

**2.4. Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại BIDV; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN, đảm bảo quyền lợi của cổ đông:**

- Vốn chủ sở hữu của BIDV đến 31/12/2025 đạt 163.017 tỷ đồng, tăng 19,5% so với năm 2024.
- Là doanh nghiệp thuộc Top đầu về nộp ngân sách Nhà nước với tổng nộp NSNN năm 2025 là 12.822 tỷ đồng. Hoàn thành chi trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt với tỷ lệ 4,5% từ nguồn lợi nhuận để lại năm 2024.

**3. Kết quả công tác điều hành năm 2025**

**3.1. Khẳng định vai trò của ngân hàng lớn, chủ lực, chủ đạo, có trách nhiệm với nền kinh tế trong thực thi hiệu quả các chủ trương, chính sách, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và NHNN:**

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, NHNN tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Chỉ thị số 01/CT-NHNN.
- Tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý trong thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.
- Tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực tài chính bền vững và thực hành ESG; Dự nợ tín dụng xanh năm 2025 ở mức 82,3 nghìn tỷ, chiếm 10% tổng tín dụng xanh toàn nền kinh tế; Hoàn thành xây dựng Chiến lược phát triển bền vững và thực hành ESG tại BIDV giai đoạn 2026 – 2030.
- Chủ động giảm thu nhập và tiết giảm chi phí để có nguồn lực tài chính hạ lãi suất cho vay từ 0,5% đến 2%/năm nhằm hỗ trợ khách hàng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh; tổng thu nhập BIDV đã giảm trong năm 2025 là 5.633 tỷ đồng
- Triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN: chương trình cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ quy mô 30 nghìn tỷ đồng; chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản với doanh số giải ngân lũy kế đạt 22 nghìn tỷ đồng; chương trình tín dụng hỗ trợ chủ đầu tư và người trẻ mua/thuê mua nhà với quy mô 40 nghìn tỷ đồng.

**3.2. Hoàn thiện mô hình tổ chức, tăng tốc chuyển dịch đồng bộ, bài bản mô hình hoạt động kinh doanh cốt lõi, khẳng định năng lực làm chủ công nghệ :**

- Kiện toàn mô hình quản trị theo hướng NHTM hiện đại, chuyên môn hóa, tập trung hóa đồng bộ với sắp xếp tinh gọn mạng lưới, nâng cao hiệu quả khai thác và chất lượng phục vụ khách hàng. Tiếp tục đẩy mạnh tinh giản quy trình, chuẩn hóa, số hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.
- Tập trung nguồn lực tích cực triển khai chuyển đổi mô hình mô thức kinh doanh: chuyển đổi toàn diện hoạt động ngân hàng bán lẻ; gắn chuyển đổi mô hình với nâng cao hiệu quả vận hành, triển khai và thí điểm tập trung hóa một số nghiệp vụ cốt lõi: công tác kho quỹ, nghiệp vụ chuyên tiền, giải ngân...
- Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ, gia tăng mạnh mẽ khả năng làm chủ công nghệ. Quyết liệt mở rộng các kênh phân phối số, chuyển đổi toàn diện các sản phẩm truyền thống sang trực tuyến.



*lc*

**3.3. Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, tăng cường kiểm soát rủi ro, nâng cao chất lượng tín dụng, đẩy mạnh thu hồi nợ xấu, nợ ngoài bảng :**

- Triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp thúc đẩy, tăng trưởng tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro, thẩm định và phê duyệt tín dụng.

- Chuẩn hóa, nâng cấp, ứng dụng các mô hình đo lường rủi ro hiện đại, theo thông lệ quốc tế; Hoàn thiện Khung chính sách Quản lý rủi ro tổng thể; Kiện toàn mô hình kiểm soát nội bộ theo 3 tuyến bảo vệ độc lập.

**3.4. Triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp nâng cao năng lực tài chính, gia tăng hiệu quả kinh doanh bền vững:**

- Hoàn thành giao dịch tăng vốn điều lệ thông qua phát hành riêng lẻ cho 05 nhà đầu tư tổ chức với tổng giá trị phát hành 4.805 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ tăng thêm là 1.238 tỷ đồng, thặng dư vốn cổ phần là 3.566 tỷ đồng. Năm 2025 BIDV được vinh danh là “Doanh nghiệp có thương vụ M&A tiêu biểu năm 2024-2025”.

- Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện khả năng sinh lời, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong giám sát và quản trị tài chính. Điều hành cân đối vốn – sử dụng vốn linh hoạt phù hợp với diễn biến thị trường.

**3.5. Các tổ chức, cộng đồng trong nước và quốc tế tiếp tục tín nhiệm và đánh giá cao với những giải thưởng uy tín (ADB, The Asian Banker, Global Banking and Finance, Asian Banking and Finance, Fortune, VCCI,...).**

**II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026**

Quán triệt chủ trương của Chính phủ, định hướng điều hành của NHNN, nhằm triển khai thành công các mục tiêu tại Chiến lược phát triển BIDV đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; BIDV xác định phương châm hoạt động năm 2026 là “**Kỷ cương - Chất lượng - Hiệu quả - Chuyển đổi toàn diện**”, với các mục tiêu kế hoạch kinh doanh chính đề ra như sau:

**1. Dự kiến một số chỉ tiêu KHKD chủ yếu năm 2026:**

| TT | Chỉ tiêu   | Kế hoạch năm 2026  |
|----|--|--|
| 1  | Tổng tài sản                                       | Tăng trưởng từ 5% - 10%  |
| 2  | Dư nợ tín dụng                                     | Thực hiện theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt                            |
| 3  | Huy động vốn                                       | Tăng trưởng phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn thanh khoản |
| 4  | Lợi nhuận trước thuế                               | Theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền  |
| 5  | Tỷ lệ nợ xấu<br>(theo Thông tư số 31/2024/TT-NHNN) | ≤ 1,6%   |
| 6  | Các tỷ lệ an toàn hoạt động                        | Tuân thủ quy định của NHNN   |

**2. Giải pháp trọng tâm năm 2026:**

**2.1.** Tiếp tục phát huy vai trò chủ lực, dẫn dắt thị trường; tiên phong thực hiện nghiêm túc, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Ngân hàng

Nhà Nước đặc biệt trong thực thi chính sách tiền tệ, đảm bảo môi trường kinh doanh ổn định, an toàn, hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.

**2.2.** Điều hành tăng trưởng quy mô hoạt động bền vững gắn với chuyển dịch tối ưu cơ cấu tài sản nợ - có, nâng cao hiệu quả nền khách hàng, đa dạng các kênh bán hàng. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, nâng cao chất lượng tài sản, đẩy mạnh thu hồi và xử lý nợ xấu, nợ hạch toán ngoại bảng.

**2.3.** Quản trị tài chính an toàn, hiệu quả, gia tăng thu nhập, kiểm soát chi phí, cải thiện bền vững các chỉ tiêu sinh lời gắn với nâng cao năng lực quản trị điều hành, năng lực quản lý rủi ro theo thông lệ tiên tiến.

**2.4.** Quyết liệt triển khai thành công các phương án nâng cao năng lực tài chính, gia tăng các tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn tạo dư địa cho tăng trưởng trung dài hạn.

**2.5.** Chuyển đổi toàn diện hoạt động phù hợp với đặc thù thị trường Việt Nam và các thông lệ tốt trên thế giới. Tăng cường năng lực làm chủ CNTT và đổi mới sáng tạo, nâng cao trải nghiệm đối với khách hàng.

**2.6.** Gia tăng sức mạnh thương hiệu gắn với trách nhiệm vì cộng đồng, triển khai các giải pháp phát triển và định vị trở thành Ngân hàng “Lớn - Mạnh - Xanh”.

**Kính báo cáo Đại hội!**

*Nơi nhận: (2 bản)*

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VT, KH, TKHĐQT&QHCD.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Ngọc Lâm**